

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH LIÊM  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 82/2020/HS-ST  
Ngày: 01 - 12 - 2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Trần Văn Cảnh;

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Quách Xuân Luyện và ông Nguyễn Thế Quý.

**- Thư ký phiên tòa:** ông Vũ Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên tòa:** ông Vũ Đình Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 80/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

**Trần Quang Q** – sinh ngày 21/4/2001; nơi cư trú: thôn TC, xã GH, huyện GV, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Lê Thị Nh; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 16/4/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử phạt 09 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong án phạt tù ngày 26/9/2018; ngày 31/12/2018, bị Công an huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử phạt hành chính bằng tiền về hành vi “tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/9/2020 đến ngày 21/9/2020 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên tòa.

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* anh Phạm Hồng L - sinh năm 1999; nơi cư trú: thôn TC, xã GH, huyện GV, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

\* *Người chứng kiến:* ông Bùi Xuân D - sinh năm 1959; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quang Q là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 15 giờ ngày 15/9/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Q điều khiển xe mô tô BKS 35N1 - 41... đi từ nhà đến khu vực thôn Cổ Động, xã Thanh Hải, huyện Thanh Liêm,

tỉnh Hà Nam để mua ma túy sử dụng; tại đây, Q gặp một người đàn ông đang đứng ở ven đường QL1A nhìn dáng vẻ người đàn ông, Q đoán người này có ma túy để bán, nên Q điều khiển xe mô tô lại gần và hỏi “*Anh có hàng không để cho em ba trăm*”, ý Q hỏi mua ma túy của người đàn ông với số tiền ba trăm nghìn đồng, người đàn ông trả lời “*Có, đưa tiền đây*”. Q liền lấy trong túi quần phía trước bên trái ra 300.000 đồng đưa cho người đàn ông, người này cầm tiền rồi đưa lại cho Q một túi nilon màu trắng hàn kín có mép dán viền màu xanh, Q cầm kiểm tra thấy bên trong túi nilon có chứa chất màu trắng dạng tinh thể, biết là ma túy nên bỏ vào trong túi quần đang mặc rồi quay xe hướng Ninh Bình để đi về nhà (Q không biết lai lịch của người đàn ông bán ma túy). Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi Q đang điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm theo quy định đi trên QL1A thuộc thôn Cổ Động, xã Thanh Hải, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an xã Thanh Hải làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, lập biên bản và thu giữ vật chứng, chuyển Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm giải quyết theo quy định.

+ *Tài sản, vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm*: thu tại túi quần phía trước bên phải Q đang mặc 01 (một) túi nilon màu trắng hàn kín có mép dán viền màu xanh, bên trong có chứa chất dạng tinh thể màu trắng niêm phong ký hiệu QT01; 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 đã qua sử dụng niêm phong ký hiệu QT02 và 01 xe mô tô BKS: 35N1-41....

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Quang Q tại thôn TC, xã GH, huyện GV, tỉnh Ninh Bình; Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 189/PC09-MT ngày 20/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: “*Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,208 gam (không phải hai trăm linh tám gam), loại Methamphetamine*”.

Tại bản Cáo trạng số 83/CT-VKSTL ngày 04/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Trần Quang Q về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Quang Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự - Xử phạt Trần Quang Q từ 24 đến 30 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định. Trả lại bị cáo 01 điện thoại Nokia 105.

Bị cáo Q đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Trần Quang Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 16 giờ 30 phút ngày 15/9/2020, tại khu vực Quốc lộ 1A thuộc thôn Cổ Động, xã Thanh Hải, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam Trần Quang Q có hành vi tàng trữ trái phép trong người 0,208 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân, thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam và Công an xã Thanh Hải làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát, phát hiện bắt quả tang lập biên bản, thu giữ vật chứng và chuyển Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm giải quyết. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần ra bản án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: mặc dù bị cáo đã bị kết án về tội nghiêm trọng; tuy nhiên thời điểm thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án trước đó bị cáo mới trên 16 tuổi và dưới 18 tuổi; vì vậy theo quy định tại khoản 1 điều 107 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì được coi là không có án tích, nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện và có tác dụng phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, lao động tự do, không có thu nhập ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**[4] Về xử lý vật chứng:**

- Đối với lượng Methamphetamine hoàn lại sau giám định thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động Nokia 105: quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Trần Quang Q, không liên quan đến hành vi tội phạm tội, nên trả lại cho Q.

- Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 35N1-41...: quá trình điều tra xác định, đây là tài sản hợp pháp của anh anh Phạm Hồng L; anh L cho Q mượn xe để làm phương tiện đi lại và hoàn toàn không biết Q sử dụng chiếc xe này làm phương tiện đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô cho anh L là đúng theo quy định của pháp luật.

[5] Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và người đã bán ma túy cho Q: quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tập trung đấu tranh, xong ngoài lời khai của Q không có tài liệu nào khác chứng minh, nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ làm rõ nguồn gốc số ma túy đã thu giữ và người đã bán ma túy cho Q.

[6] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 106; 136; 329; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

**1. Tuyên bố:** bị cáo Trần Quang Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Xử phạt bị cáo Trần Quang Q 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là 15/9/2020.

**2. Xử lý vật chứng:** tịch thu tiêu hủy lượng Methamphetamine hoàn lại sau giám định trong phong bì niêm phong số 189/PC09-MT. Trả lại cho Trần Quang Q 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen đã cũ (tình trạng vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/11/2020, giữa Cơ quan

CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Liêm).

**3. Án phí:** bị cáo Trần Quang Q phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo đối với bản án:** bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Cảnh**

